

Số: 177/CNNT

Ninh Thuận, ngày 14 tháng 3 năm 2025

CÔNG BỐ THÔNG TIN ĐỊNH KỲ

Kính gửi: Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

1. Tên tổ chức: **CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC NINH THUẬN**

- Mã chứng khoán: NNT

- Địa chỉ: Số 14 Tô Hiệu, phường Kinh Dinh, TP. Phan Rang – Tháp Chàm,
tỉnh Ninh Thuận.

- Điện thoại liên hệ: 0919.854.384

- Email: thuhoaniwaco@gmail.com

2. Nội dung thông tin công bố:

Báo cáo thường niên năm 2024.

3. Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào
ngày 14/3/2025 tại đường dẫn:

<https://www.capnuocninhthuan.com/QuanHeCoDong.aspx>

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn
toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố./.

Tài liệu đính kèm:

Báo cáo thường niên năm 2024.

Đại diện tổ chức
Người đại diện theo pháp luật
GIÁM ĐỐC



(Handwritten signature)

Đinh Ân

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN Năm 2024

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội.

I. Thông tin chung

1. Thông tin khái quát

- Tên giao dịch: CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC NINH THUẬN
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 4500289362
- Vốn điều lệ: 94.908.414.916 đồng
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 94.908.414.916 đồng
- Địa chỉ: Số 14 Tô Hiệu, Phường Kinh Dinh, TP. Phan Rang – Tháp Chàm, Tỉnh Ninh Thuận
- Số điện thoại: 0259.3823980
- Website: <http://www.capnuocninhthuan.com>
- Mã cổ phiếu (nếu có): NNT
- Quá trình hình thành và phát triển:

Công ty Cổ phần Cấp nước Ninh Thuận được chuyển đổi thành Công ty Cổ phần từ Công ty Cấp nước Ninh Thuận theo Quyết định số 4088/QĐ-UBND ngày 27/09/2007 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Tỉnh Ninh Thuận về việc phê duyệt phương án cổ phần hóa và chuyển Công ty cấp nước Ninh Thuận thành Công ty cổ phần. Công ty cổ phần đi vào hoạt động từ ngày 01/10/2008 theo giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 4303000061 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Ninh Thuận cấp ngày 16/09/2008 và thay đổi lần thứ năm theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 4500289362 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Ninh Thuận cấp ngày 24/10/2024.

Công ty Cổ phần Cấp nước Ninh Thuận được Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội chấp thuận đăng ký giao dịch tập trung (Upcom) tại Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội, ngày giao dịch đầu tiên là ngày 22/06/2012. Và, Công ty đã thực hiện đăng ký chứng khoán tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam (VSD).

2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

- Ngành nghề kinh doanh

Từ khi chuyển sang mô hình cổ phần, Công ty Cổ phần Cấp nước Ninh Thuận tiếp tục thực hiện chức năng và nhiệm vụ chủ yếu của mình với các ngành nghề kinh doanh như sau:



- + Sản xuất và phân phối nước sạch cho sinh hoạt và sản xuất;
- + Lập báo cáo kinh tế kỹ thuật mạng lưới cấp nước;
- + Khảo sát địa hình xây dựng công trình;
- + Thiết kế công trình cấp, thoát nước;
- + Tư vấn giám sát thi công xây dựng công trình cấp nước;
- + Thi công lắp đặt đường ống cấp nước;
- + Xây dựng công trình cấp, thoát nước;
- + Kinh doanh vật tư phục vụ cho lắp đặt và sử dụng nước.

Trong đó, lĩnh vực sản xuất và phân phối nước sạch cho sinh hoạt và sản xuất là lĩnh vực hoạt động chính, chiếm tỷ trọng 89,98% trên tổng doanh thu hoạt động của Công ty.

- Địa bàn kinh doanh

Công ty cung cấp nước cho các địa bàn thuộc thành phố Phan Rang – Tháp Chàm, thị trấn Khánh Hải huyện Ninh Hải, thị trấn Phước Dân huyện Ninh Phước, thị trấn Tân Sơn huyện Ninh Sơn, một số xã của huyện Thuận Nam và các vùng phụ cận các đô thị trên.

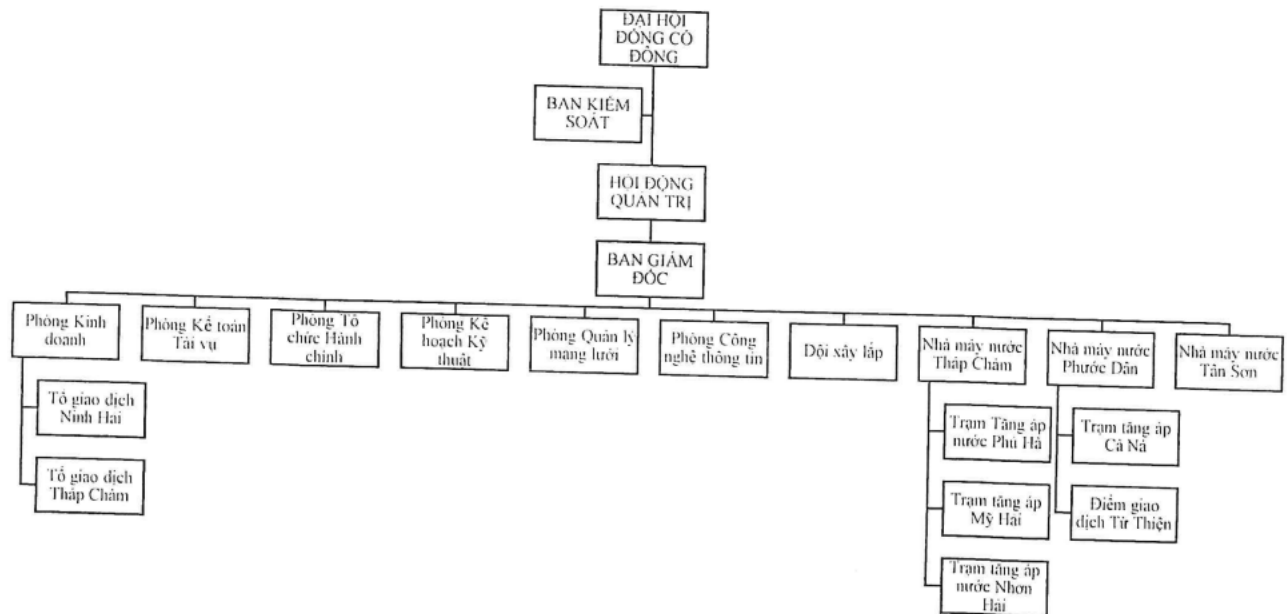
3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

- Mô hình quản trị

Mô hình quản trị của Công ty bao gồm: Đại hội đồng cổ đông; Ban Kiểm soát, Hội đồng quản trị; Ban Giám đốc. Người đại diện pháp luật là Giám đốc Công ty.

- Cơ cấu bộ máy quản lý

Sơ đồ bộ máy quản lý của Công ty như sau:



- Các công ty con, công ty liên kết: (không có).

4. Định hướng phát triển

- Các mục tiêu chủ yếu của Công ty

- + Bảo toàn, sử dụng có hiệu quả và phát triển nguồn vốn Công ty;
- + Hoạt động sản xuất kinh doanh có hiệu quả; Đạt tỷ lệ hộ dân được cấp nước cao;
- + Tăng sản lượng nước cung cấp và doanh thu so với chỉ tiêu đề ra;
- + Nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ;
- + Quản lý và vận hành an toàn hệ thống cấp nước;
- + Thực hiện các biện pháp giảm thất thoát nước.
- Chiến lược phát triển trung và dài hạn
- + Tích cực cải cách hành chính, nâng cao chất lượng phục vụ nhằm đáp ứng tốt nhu cầu sử dụng nước của khách hàng;
- + Giữ vững và nâng cao tỷ lệ hộ dân được cấp nước; gia tăng sản lượng nước tiêu dùng của khách hàng để tăng doanh thu;
- + Cải tạo các tuyến ống cũ, phối hợp với các đơn vị có liên quan thực hiện các biện pháp đồng bộ nhằm giảm tỷ lệ thất thoát nước;
- + Phát triển hệ thống cấp nước, cải tạo nâng cấp các nhà máy nước trực thuộc.
- Các mục tiêu phát triển bền vững (môi trường, xã hội và cộng đồng) và chương trình chính liên quan đến ngắn hạn và trung hạn của Công ty
- + Tuân thủ theo quy định đối với việc bảo vệ môi trường, an toàn lao động, phòng chống cháy nổ,...;
- + Nâng hiệu quả sử dụng đầu tư thêm hệ thống đường ống dẫn nước để đưa nước sạch đến từng hộ gia đình;
- + Nâng cao chất lượng sử dụng nước, góp phần nâng cao cải thiện sức khỏe, giảm được bệnh tật do nguồn nước gây ra;
- + Có các biện pháp giảm thiểu tối đa các nguồn gây ô nhiễm như trồng nhiều cây xanh quanh nơi làm việc và các khu vực nhà máy, các trạm xử lý của nhà máy đặt tại vị trí thoáng khí.

5. Các rủi ro

- Rủi ro về kinh tế

Do sản phẩm chính của Công ty là mặt hàng nước sạch. Đây là mặt hàng đặc biệt, là nhu cầu thiết yếu nên sẽ ít biến động so với sự biến động của nền kinh tế. Theo đó, xét một cách tổng thể, rủi ro kinh tế không hẳn là rủi ro lớn đối với hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

- Rủi ro về luật pháp

Là doanh nghiệp được tổ chức theo hình thức Công ty cổ phần, hoạt động của Công ty Cổ phần Cấp nước Ninh Thuận chịu ảnh hưởng bởi Luật Doanh nghiệp. Ngoài ra, Công ty đã là công ty đại chúng và đã đăng ký giao dịch chứng khoán trên Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội, nên công ty còn chịu sự điều chỉnh của Luật Chứng khoán và các văn bản hướng dẫn thi hành. Sự thay đổi các luật này chắc chắn sẽ có ảnh hưởng đến Công ty.

- Rủi ro đặc thù

- + Rủi ro do tỷ lệ thất thoát nước cao

12/11/2011

Hiện nay, tỷ lệ thất thoát, thất thu nước sạch bình quân tại các đô thị Việt Nam còn cao. Các công trình trên địa bàn tỉnh đang được triển khai đồng bộ, đồng loạt gây ảnh hưởng đến mạng lưới cấp nước của công ty làm tăng chi phí sửa chữa và tỷ lệ thất thoát nước.

+ Rủi ro do đường ống cấp nước lạc hậu, lỗi thời

Một trong những nguyên nhân quan trọng dẫn đến việc thất thoát nước sạch cao là do hệ thống đường ống cấp nước ở tình trạng quá cũ, lạc hậu hoặc việc xâm phạm hành lang an toàn các tuyến ống dẫn đến việc rò rỉ, thất thoát một lượng lớn nước sạch. Ngoài ra, việc thi công các công trình ngầm không đồng bộ dẫn đến việc dễ gây vỡ đường ống cấp nước đã làm tăng tỷ lệ thất thoát nước.

+ Rủi ro về giá cả

Là doanh nghiệp hoạt động trong ngành dịch vụ công cộng, là lĩnh vực hoạt động mà chịu sự kiểm soát rất lớn của Nhà nước. Do đó, giá nước luôn được các cơ quan ban ngành quan tâm như việc ban hành các quy định về khung giá nước áp dụng cho từng khu vực trên phạm vi cả nước. Theo đó, với đặc thù của ngành là tỷ lệ thất thoát nước cao cùng với việc khung giá nước được định sẵn, điều này đã ảnh hưởng không nhỏ đến kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty.

+ Rủi ro tài chính

Do đặc điểm của ngành cấp nước, Công ty cần phải đầu tư mới cho máy móc, thiết bị, hệ thống đường ống và đầu tư các dự án cấp nước đón đầu quy hoạch dân cư, khu công nghiệp. Việc đầu tư này với chi phí lớn dẫn đến tài sản cố định luôn chiếm tỷ trọng cao trong tổng tài sản của Công ty. Điều này sẽ tác động đến việc Công ty phải sử dụng các nguồn vay nợ để tài trợ cho các hoạt động này. Việc sử dụng nguồn vay hiệu quả hay không được xem là rủi ro của Công ty.

- Rủi ro khác

Các rủi ro khác như động đất, hỏa hoạn, chiến tranh, dịch bệnh,... là những rủi ro bất khả kháng và khó dự đoán, nếu xảy ra sẽ gây ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

II. Tình hình hoạt động trong năm

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

- Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm:

Chỉ tiêu	Đvt	Kết quả năm 2024
Nước ghi thu	m ³	23.972.423
Tổng doanh thu	tỷ đồng	228.243
Lợi nhuận sau thuế TNDN	tỷ đồng	78,424

- Tình hình thực hiện so với kế hoạch:

Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2024	Thực hiện năm 2024	Tỷ lệ đạt so với kế hoạch (%)
Nước ghi thu (m ³)	23.036.363	23.972.423	104,06
Tổng doanh thu (tỷ đồng)	207,774	228,243	109,85
Lợi nhuận sau thuế TNDN (tỷ đồng)	53,932	78,424	145,41

2. Tổ chức và nhân sự

- Danh sách Ban điều hành:

- Ông Đinh Ân – Giám đốc
- Ông Đinh Việt Sơn – Phó Giám đốc
- Ông Nguyễn Quốc Quyền – Phó Giám đốc
- Bà Nguyễn Thu Hòa – Kế toán trưởng

- Tóm tắt lý lịch Ban điều hành:

+ Ông Đinh Ân – Giám đốc

Ngày/ tháng/ năm sinh: 10/3/1959

Địa chỉ thường trú: Số 143 Thống Nhất, P. Đài Sơn, TP. Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận

Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế

Quá trình công tác:

1983 – 1992: công tác tại Công ty Thương nghiệp Phan Rang – Tháp Chàm

1992 đến nay: công tác tại Công ty TNHH Thương mại và Xây dựng Sơn Long Thuận

6/2018 đến nay: công tác tại Công ty Cổ phần Cấp nước Ninh Thuận

Chức vụ công tác hiện nay tại Công ty: Giám đốc Công ty

Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Giám đốc Công ty TNHH Thương mại và Xây dựng Sơn Long Thuận

Tỷ lệ sở hữu chứng khoán: đại diện 4.022.486 cổ phần của Công ty TNHH Thương mại và Xây dựng Sơn Long Thuận

Số cổ phần đại diện cho nhà nước: không

Số cổ phần sở hữu của những người liên quan đến thời điểm kê khai: không

Các khoản nợ đối với Công ty: không

Lợi ích liên quan đối với Công ty: không

+ Ông Đinh Việt Sơn – Phó Giám đốc

Ngày/ tháng/ năm sinh: 26/09/1964

Địa chỉ thường trú: Khu phố 4, Phường Kinh Dinh, TP. Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận

Trình độ chuyên môn: Kỹ sư xây dựng

Quá trình công tác:

1994 – 09/2008: công tác tại Công ty cấp nước Ninh Thuận

10/2008 đến nay: công tác tại Công ty Cổ phần Cấp nước Ninh Thuận

Chức vụ công tác hiện nay tại Công ty: Phó Giám đốc Công ty

Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: không

Tỷ lệ sở hữu chứng khoán: 5.000 cổ phần

Số cổ phần đại diện cho nhà nước: không

Số cổ phần sở hữu của những người liên quan đến thời điểm kê khai: 2.000 cổ phần

Các khoản nợ đối với Công ty: không

Lợi ích liên quan đối với Công ty: không

+ Ông Nguyễn Quốc Quyền – Phó Giám đốc

Ngày/ tháng/ năm sinh: 17/8/1975

Địa chỉ thường trú: 26/13/1 Quang Trung, TP. Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận

Trình độ chuyên môn: Kỹ sư Điện kỹ thuật, Cử nhân Quản trị kinh doanh

Quá trình công tác:

1994 – 09/2008: công tác tại Công ty cấp nước Ninh Thuận

10/2008 đến nay: công tác tại Công ty Cổ phần Cấp nước Ninh Thuận

Chức vụ công tác hiện nay tại Công ty: Phó Giám đốc Công ty

Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: không

Tỷ lệ sở hữu chứng khoán: 100 cổ phần

Số cổ phần đại diện cho nhà nước: không

Số cổ phần sở hữu của những người liên quan đến thời điểm kê khai: 500 cổ phần.

Các khoản nợ đối với Công ty: không

Lợi ích liên quan đối với Công ty: không

+ Bà Nguyễn Thu Hòa – Kế toán trưởng

Ngày/ tháng/ năm sinh: 10/10/1984

Địa chỉ thường trú: 40/16 Nguyễn Trãi, TP. Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận

Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế, Thạc sĩ Quản trị Kinh doanh

Quá trình công tác:

2006 – 09/2008: công tác tại Công ty cấp nước Ninh Thuận

10/2008 đến nay: công tác tại Công ty Cổ phần Cấp nước Ninh Thuận

Chức vụ công tác hiện nay tại Công ty: Kế toán trưởng Công ty

Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: không

Tỷ lệ sở hữu chứng khoán: không

Số cổ phần đại diện cho nhà nước: không

Số cổ phần sở hữu của những người liên quan đến thời điểm kê khai: 1.000 cổ phần

Các khoản nợ đối với Công ty: không

Lợi ích liên quan đối với Công ty: không

- Những thay đổi trong ban điều hành: (Liệt kê các thay đổi trong Ban điều hành trong năm): (không có)

- Số lượng cán bộ, nhân viên và chính sách đối với người lao động.

Tại thời điểm 31/12/2024, số lượng cán bộ, nhân viên công ty là 268 người.

Công ty luôn quan tâm đến việc nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho người lao động. Thực hiện đầy đủ việc trả lương, thưởng, các chế độ chính sách, trích nộp bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp cho người lao động đảm bảo đầy đủ, kịp thời theo đúng quy định của Nhà nước.

Công ty đã phối hợp với Ban chấp hành Công đoàn tổ chức thăm hỏi, trợ cấp khó khăn, thực hiện đầy đủ các chế độ chính sách và các nội dung đã cam kết đối với người lao động theo Thỏa ước lao động tập thể và các quy định của Nhà nước.

Công ty đã tổ chức các buổi Hội nghị đối thoại giữa người lao động với lãnh đạo các phòng ban trong Công ty. Thông qua Hội nghị đối thoại, giúp cho ban lãnh đạo Công ty nắm bắt và thấu hiểu những trăn trở, bức xúc của cán bộ công nhân viên, người lao động để giải quyết và khắc phục những thiếu sót, tồn tại, cũng như ghi nhận các ý kiến đóng góp để điều chỉnh các quy định, chính sách nội bộ phù hợp với tình hình thực tế của Công ty.

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

a) Các khoản đầu tư lớn được thực hiện trong năm

Thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2024, ngoài công tác mở rộng mạng lưới cấp nước, Công ty đã hoàn thành và sẽ tiếp tục hoàn thiện một số công trình để đáp ứng nhu cầu sản xuất kinh doanh, cụ thể như sau:

* Xây dựng cơ bản:

- Hoàn thành việc lắp đặt cụm đồng hồ tổng để theo dõi lưu lượng nước, kiểm soát thất thoát tại một số khu vực như: Cụm đồng hồ tổng D100 đầu hẻm 685 đường 21/8 (DMA23) – khu vực Tháp Chàm; Cụm đồng hồ tổng D100 đường Lê Văn Linh (DMA38) – khu vực Ninh Hải; Cụm đồng hồ tổng D150 đường Ngô Quyền (DMA04) – khu vực Phan Rang và Cụm đồng hồ D150 trước nhà 575 Thống Nhất (DMA03) – khu vực Phan Rang.

Các cụm đồng hồ sau khi lắp đặt và đưa vào sử dụng đã phát huy hiệu quả trong việc theo dõi lưu lượng nước liên tục nhằm khoanh vùng những khu vực có khả năng xảy ra rò rỉ, thông qua đó kịp thời phát hiện, sửa chữa xảy ra, kiểm soát thất thoát nước.

- Hoàn thành việc thi công, xây dựng một số công trình: Cải tạo sân nền, thoát nước, sơn sửa hàng rào trạm bơm tăng áp Phan Rang; Sơn sửa khối nhà làm việc, sơn sửa hàng rào NMN Tháp Chàm và sơn sửa hàng rào Trạm bơm tạm tăng áp Phan Rang; Thay tôn cụm lọc bể lọc số 1, 2, 3, 4 khu xử lý 40.000 m³/ngày đêm; Quét vôi tường rào Trạm giao dịch Cà Ná, Sơn sửa tường bong tróc nhà làm việc Trạm bơm Cà Ná; Di dời các tuyến ống cấp nước trong phạm vi Dự án môi trường bền vững – Tiểu Dự án thành phố Phan Rang; Thay bơm Trạm bơm nước sạch thuộc Nhà máy nước Phước Dân; Xây mới phòng giao dịch và tường rào mặt trước Văn phòng Công ty; Sơn và sửa chữa khuôn viên, nhà vệ sinh Trạm bơm tăng áp Phan Rang; Xử lý chống thấm các bể chứa thuộc NMN Tháp Chàm.

Các công trình đưa vào sử dụng đã phát huy hiệu quả trong việc tạo được cơ sở vật chất, đảm bảo an toàn lao động và tính thẩm mỹ trong toàn bộ tổng thể công trình, góp phần vào tạo cảnh quan cho đơn vị được khang trang hơn, giúp cho cán bộ công nhân viên hoàn thành tốt nhiệm vụ và phù hợp với sự phát triển trong tương lai.

- Tiếp tục triển khai, thực hiện một số công trình, dự án:

+ Dự án Cải tạo, nâng cấp Nhà máy nước Tháp Chàm công suất 52.000 m³/ngày đêm lên 120.000 m³/ngày đêm:

Công ty đã phối hợp cùng đơn vị tư vấn hoàn thành công tác thu hồi đất, lập thiết kế cơ sở, lập báo cáo đánh giá tác động môi trường, xin giấy phép khai thác nước mặt,... Các nội dung này đã được Bộ Tài nguyên và Môi trường, UBND tỉnh và các Sở, ngành có liên quan thẩm định và phê duyệt.

Ngày 17/12/2024, UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 730/QĐ-UBND về việc chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư cho Dự án.

Ngày 30/12/2024, Chính phủ ban hành Nghị định số 175/NĐ-CP về việc Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành luật xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng có hiệu lực đã phân cấp thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi cho Sở Xây dựng. Hiện nay Công ty đang hoàn tất hồ sơ trình Sở Xây dựng thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi Dự án.

+ Dự án Xây dựng trạm bơm tăng áp Phan Rang số 2 cấp nước cho các vùng trọng điểm đang phát triển và Khu công nghiệp Du Long:

Hiện nay, phần đất được UBND tỉnh cho thuê đợt 1 đã được Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

Về công tác thu hồi, bồi thường, giải phóng mặt bằng phần diện tích đất còn lại, đến thời điểm hiện tại Trung tâm Phát triển quỹ đất TP. Phan Rang – Tháp Chàm đã tiến hành kiểm kê tài sản, vật kiến trúc, hoa màu trên đất của các hộ gia đình, cá nhân có đất bị thu hồi đợt 2 và gửi hồ sơ đến UBND phường Phước Mỹ xác nhận nguồn gốc đất.

Bên cạnh đó, Công ty cũng đang phối hợp với đơn vị tư vấn tiến hành các thủ tục lựa chọn nhà thầu thi công các hạng mục tiếp theo của dự án.

+ Dự án đầu tư cải tạo, nâng cấp NMN Tân Sơn lên 10.000 m³/ngày đêm:

Đến thời điểm hiện tại, dự án đã được Sở Xây dựng thẩm định thiết kế cơ sở. Bên cạnh đó, UBND tỉnh cũng đã ban hành Quyết định phê duyệt vùng bảo vệ sinh khu vực lấy nước sinh hoạt đối với Nhà máy nước Tân Sơn và Quyết định phê duyệt kết quả thẩm định Báo cáo đánh giá tác động môi trường của dự án.

Hiện nay, Công ty đang hoàn thiện hồ sơ gửi đến Cục đường bộ Việt Nam xin chấp thuận hướng tuyến ống làm cơ sở để tiến hành lập hồ sơ thiết kế chi tiết của dự án.

+ Dự án Xây dựng hệ thống cấp nước sinh hoạt khu vực huyện Ninh Phước – Thuận Nam; Hạng mục: Lắp đặt tuyến ống D400 HDPE (từ nhà máy nước Phước Dân đến công Khu công nghiệp Phước Nam):

Dự án đã được Sở Xây dựng thẩm định Báo cáo Nghiên cứu khả thi. Hiện nay, Công ty đã gửi hồ sơ xin chấp thuận hướng tuyến đến Cục đường bộ Việt Nam và đang đợi ý kiến chấp thuận làm cơ sở để tiến hành lập hồ sơ thiết kế chi tiết của dự án.

* Mua sắm:

- Đã hoàn thành việc trang bị một số máy móc, thiết bị như: Khởi động mềm 3P 132KW - Trạm tăng áp Phan Rang; Cụm đồng hồ điện từ D300 đo nước thô tại Trạm I NMN Tân Sơn; Cụm đồng hồ điện từ D200 đo nước sạch phân phối tuyến Quảng Sơn; Cụm đồng hồ điện từ D200 đo nước sạch phân phối tuyến Trà Giang; Cụm đồng hồ tổng tại thôn Hạnh Trí, xã Quảng Sơn, huyện Ninh Sơn (DMA01TS); Cụm đồng hồ điện từ D300 đo nước sạch tại Trạm tăng áp Phan Rang; Hệ thống Palang xích điện 3 tấn và Cụm di chuyển 3 tấn – Nhà máy nước Tháp Chàm; Hệ thống Palang xích điện 0,5 tấn và Cụm di chuyển 1 tấn – Nhà máy nước Tháp Chàm; Đồng hồ châm hóa chất PAC - NMN Tháp Chàm thay thế đồng hồ cũ đã hư hỏng; Trang bị thiết bị đo Clor dư online kèm mặt hiển thị tại NMN Tháp Chàm; Trang bị 02 máy dò rò rỉ khuếch đại âm thanh nghe không dây cho NMN Phước Dân và NMN Tân Sơn, trang bị 02 máy dò rò rỉ khuếch đại âm thanh nghe không dây và 01 thiết bị dò tìm rò rỉ khuếch đại âm chân voi nghe không dây cho phòng Quản lý mạng lưới.

Các máy móc, thiết bị sau khi đưa vào sử dụng đã phát huy hiệu quả trong quy trình vận hành xử lý nước, đảm bảo chất lượng nước đầu ra theo quy định để cung cấp cho khách hàng; Duy trì tính ổn định của máy móc và đảm bảo hoạt động liên tục của các trạm, nhà máy; Kiểm soát vùng quản lý mạng lưới đường ống và khách hàng độc lập, giảm tỷ lệ thất thoát nước, tăng mật độ bao phủ và đáp ứng nhu cầu về áp lực cung cấp nước sinh hoạt cho nhân dân. Giảm chi phí đầu vào giúp mang lại hiệu quả trong hoạt động kinh doanh của Công ty.

- Tiếp tục triển khai, mua sắm một số trang thiết bị, máy móc:

Hội đồng quản trị đã ban hành nghị quyết để triển khai, mua sắm một số trang thiết bị, máy móc, công nghệ phục vụ cho các nhà máy nước. Hiện nay, Công ty đang thực hiện các thủ tục để lựa chọn nhà cung cấp một số máy móc, trang thiết bị như:

- + Thay thế đồng hồ lưu lượng D.600 truyền tải đi Trạm tăng áp Phan Rang;
 - + Sửa chữa máy bơm bùồng gió ITO trạm 2 NMN Tháp Chàm;
 - + Trang bị thiết bị phục vụ công tác hoá nghiệm của các nhà máy (máy đo độ đục cầm tay NMN Tháp Chàm và NMN Tân Sơn);
 - + Mua thiết bị truyền động điều khiển van bướm D.300 bơm số 3 Trạm bơm tăng áp Phan Rang truyền tải đi Đông Mỹ Hải;
 - + Mua bổ sung khởi động mềm 160kW Đông Mỹ Hải;
 - + Trang bị sửa chữa màn hình trung tâm SC1000 NMN Tháp Chàm.
- b) Các công ty con, công ty liên kết: (không có).

4. Tình hình tài chính

a) Tình hình tài chính



Đơn vị tính: triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2023	Năm 2024	Tỷ lệ tăng, giảm (%)
Tổng giá trị tài sản	380.310	385.335	1,321
Doanh thu thuần	200.538	213.748	6,587
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	80.395	86.440	7,519
Lợi nhuận khác	701	2.123	202,853
Lợi nhuận trước thuế TNDN	81.095	88.562	9,208
Lợi nhuận sau thuế TNDN	72.032	78.424	8,874
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	47%	-	-

Tính đến thời điểm hiện nay, Công ty chưa tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 để thông qua Phương án phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2024 nên chưa có số liệu cụ thể về tỷ lệ trả cổ tức của năm 2024.

b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Các chỉ tiêu	Năm 2023	Năm 2024	Ghi chú
<i>1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</i>			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn: Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn	5,191	5,560	
+ Hệ số thanh toán nhanh: <u>Tài sản ngắn hạn - Hàng tồn kho</u> Nợ ngắn hạn	5,074	5,441	
<i>2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</i>			
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	0,301	0,262	
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	0,431	0,355	
<i>3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</i>			
+ Vòng quay hàng tồn kho: Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân	19,902	21,259	
+ Vòng quay tổng tài sản: Doanh thu thuần/Tổng tài sản bình quân	0,527	0,555	
<i>4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</i>			
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	0,359	0,367	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	0,271	0,276	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	0,189	0,204	
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/ Doanh thu thuần	0,401	0,404	

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

a) Cổ phần

- Số lượng cổ phần đang lưu hành là: 9.490.841 cổ phần, trong đó:

+ Cổ phần phổ thông: 9.490.841 cổ phần, mệnh giá 10.000 đồng/cổ phần.

Bao gồm: Cổ phần chuyển nhượng tự do: 8.586.355 cổ phần

Cổ phần bị hạn chế chuyển nhượng: 904.486 cổ phần

(Nguồn: Danh sách tổng hợp người sở hữu chứng khoán (Thực hiện quyền bỏ phiếu) số 2163/2024-NNT/VSDC-ĐK ngày 04/12/2024 của Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam).

+ Cổ phần khác: (không có).

b) Cơ cấu cổ đông

Cơ cấu cổ đông tại thời điểm 02/12/2024

(ngày đăng ký cuối cùng để thực hiện quyền bỏ phiếu)

Stt	Cổ đông	Số lượng cổ đông	Số cổ phần sở hữu (Cổ phần)	Tỷ lệ sở hữu (%)
1	Cổ đông trong nước	173	9.462.541	99,702
	Cổ đông nhà nước	1	4.940.555	52,056
	Cổ đông tổ chức	4	4.189.696	44,145
	Cổ đông cá nhân	168	332.290	3,501
2	Cổ đông nước ngoài	6	28.300	0,298
	Cổ đông tổ chức	3	27.700	0,292
	Cổ đông cá nhân	3	600	0,006
3	Tổng cộng	179	9.490.841	100,000

c) Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: (không có)

d) Giao dịch cổ phiếu quỹ: (không có).

e) Các chứng khoán khác: (không có).

6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty

Hoạt động chính của Công ty là dịch vụ cung cấp nước sạch cho nhân dân trên địa bàn do Công ty quản lý. Chất lượng nước cung cấp (chỉ tiêu lý, hóa) luôn tuân thủ các quy định do Nhà nước ban hành.

Trong công tác thi công, phát triển mạng lưới cấp nước, Công ty đều yêu cầu các đơn vị thi công phải xây dựng biện pháp bảo vệ môi trường, các công trình lân cận và phải có biện pháp thi công phù hợp không gây ùn tắc giao thông.

6.1 Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường

a) Số lần bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: (không có)



b) Tổng số tiền do bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: (không có)

6.2 Chính sách liên quan đến người lao động

a) Số lượng lao động, mức lương trung bình đối với người lao động

- Số lượng lao động tính đến 31/12/2024: 268 người.

- Mức thu nhập bình quân năm 2024 của người lao động đã được cải thiện so với năm 2023. Công ty thực hiện trả lương, thưởng cho cán bộ, nhân viên trong Công ty đúng và đầy đủ theo chức danh và tính chất từng công việc trên cơ sở các quy định của pháp luật hiện hành. Đồng thời, Công ty luôn chú trọng công tác tạo việc làm, cải thiện môi trường lao động nhằm đảm bảo thu nhập ổn định cho người lao động.

b) Chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động

- Đảm bảo thời gian làm việc của người lao động theo quy định của Luật Lao động.

- Toàn thể người lao động đều được ký kết hợp đồng lao động kịp thời và được hưởng đầy đủ các chế độ theo quy định của nhà nước nhằm giúp cho người lao động an tâm công tác và gắn bó lâu dài với Công ty. Người lao động tại Công ty được tham gia đầy đủ các chế độ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm kết hợp con người. Hằng năm, Công ty thực hiện việc tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho người lao động.

- Thực hiện nghiêm chế độ bảo hộ lao động, an toàn vệ sinh lao động; duy trì hoạt động mạng lưới An toàn vệ sinh, tổ chức đào tạo định kỳ và hàng năm về an toàn, vệ sinh lao động cho các đối tượng; trang bị đầy đủ bảo hộ lao động cho cán bộ, nhân viên trong công ty.

- Giải quyết đầy đủ, kịp thời các chế độ ốm đau, thai sản, nghỉ lễ, Tết, nghỉ phép, trợ cấp cho cán bộ, nhân viên có hoàn cảnh khó khăn.

- Tặng quà cho người lao động những dịp lễ, Tết, tặng quà cho con cán bộ, nhân viên đạt thành tích trong học tập, nhân dịp Tết thiếu nhi, Tết Trung thu, hỗ trợ đầu năm học mới,...

- Tổ chức đào tạo tại chỗ, thuê đào tạo hoặc gửi đi đào tạo nhằm nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, nâng cao tay nghề, nâng lương, nâng bậc cho người lao động.

- Tạo sân chơi lành mạnh, bổ ích cho người lao động nhằm tái tạo sức lao động, tăng cường thể lực, sức khỏe để cống hiến, phục vụ công tác tốt hơn như tổ chức Hội thao, tham gia các cuộc thi văn nghệ,...

- Công tác thi đua khen thưởng luôn được quan tâm, hàng quý có bình bầu thi đua, cuối năm chọn ra các nhân tố tích cực, qua đó tạo động lực cho người lao động hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao. Từ đó khuyến khích thi đua toàn Công ty để hoàn thành tốt nhiệm vụ.

c) Hoạt động đào tạo người lao động

Trong năm 2024, Công ty đã cử cán bộ, nhân viên tham gia các lớp tập huấn chuyên đề về đầu tư xây dựng, quản lý sử dụng nước sạch, công tác sử dụng hóa chất khử khuẩn nước,...

Ngoài ra, Trưởng Ban kiểm soát và Thư ký Công ty đã tham dự Hội nghị về đào tạo công bố thông tin và quản trị công ty trên thị trường chứng khoán do Sở Giao dịch chứng

khoản Hà Nội tổ chức vào ngày 27/9/2024. Tại Hội nghị, Trưởng Ban kiểm soát và Thư ký Công ty đã được phổ biến các quy định về công bố thông tin, quản trị công ty và lưu ý về các sai sót trong quá trình thực hiện công bố thông tin, quản trị công ty của công ty đại chúng.

6.3 Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương

Bên cạnh việc tăng cường hình ảnh, thương hiệu của Công ty thông qua hiệu quả hoạt động, văn hóa doanh nghiệp, chất lượng dịch vụ cấp nước,... Công ty luôn chú trọng đến các công tác xã hội, cụ thể như sau:

- Tích cực phối hợp chặt chẽ với lực lượng bảo vệ chuyên trách giữ gìn an ninh trật tự trong nội bộ Công ty và trên địa bàn nơi Công ty đặt trụ sở.

- Vận động toàn thể cán bộ, nhân viên tham gia đóng góp ủng hộ các quỹ như: mái ấm công đoàn, quỹ vì người nghèo, đền ơn đáp nghĩa,...

- Hỗ trợ kinh phí chúc Tết bà con vùng dân tộc khó khăn, các đối tượng bảo trợ xã hội,...

- Thăm và tặng quà cho cán bộ, nhân viên công ty đã nghỉ hưu.

- Ngoài ra, trong năm 2024 Công ty đã ủng hộ kinh phí để cứu trợ đồng bào miền Bắc khắc phục hậu quả của cơn bão số 3 Yagi.

III. Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Được sự chỉ đạo tích cực của Hội đồng quản trị, trong năm vừa qua, Ban Giám đốc đã thực hiện tốt việc điều hành hoạt động của Công ty nhằm đảm bảo thực hiện đúng các định hướng hoạt động sản xuất kinh doanh mà Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông đã thông qua, đảm bảo điều hành sản xuất kinh doanh của Công ty theo đúng quyền hạn quy định trong Điều lệ công ty.

Thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2024, toàn thể Ban Lãnh đạo và cán bộ công nhân viên Công ty đã không ngừng cố gắng để thực hiện các định hướng hoạt động sản xuất kinh doanh mà Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông đã thông qua. Năm 2024, Công ty đã hoàn thành kế hoạch đề ra, cụ thể:

Đơn vị tính: Triệu đồng

Stt	Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2024	Thực hiện năm 2024	Tỷ lệ (%) so với kế hoạch 2024
1	Nước ghi thu (m ³)	23.036.363	23.972.423	104,06
2	Tổng doanh thu	207.774	228.243	109,85
3	Tổng chi phí	147.055	139.681	94,99
4	Lợi nhuận trước thuế TNDN	60.719	88.562	145,86

* Thuận lợi:

- Việc sử dụng vốn đầu tư, quản lý tài sản được quan tâm, quản lý chặt chẽ, đa số tài sản đều phát huy công suất, hiệu quả góp phần tăng doanh thu cho Công ty;

500
CỘ
CỘ
CẤP
TINH
1/16-1

- Công tác thực hiện phát triển, lắp đặt hộ khách hàng mới kịp thời theo tiến độ mở mạng, khâu thủ tục hồ sơ và chỉ đạo thi công kịp thời và phù hợp, rút ngắn thời gian tiếp cận dịch vụ cấp nước của khách hàng, tạo mọi điều kiện cho khách hàng sử dụng nước;

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý và sản xuất bảo đảm hoạt động sản xuất kinh doanh tăng trưởng, tăng năng xuất lao động.

* Khó khăn:

- Với tốc độ phát triển nhanh của tỉnh nhà, hiện nay các nhà máy nước qua thời gian dài sử dụng đã có tình trạng quá tải. Các hệ thống cấp nước do các đơn vị ngoài công ty đầu tư chưa đồng bộ, gây khó khăn về mặt áp lực cũng như lưu lượng cấp nước cho khách hàng;

- Một số khu vực dân cư nước yếu hoặc chưa có đường ống cấp nước nhưng Công ty chưa đầu tư công trình cấp nước được do còn vướng thủ tục pháp lý và kinh phí hỗ trợ đi dòi khi địa phương hoặc ngành giao thông thực hiện các dự án;

- Tiến độ thực hiện một số dự án đầu tư còn bị động, chậm trễ do quá trình triển khai dự án có nhiều văn bản pháp lý mới (nghị định, thông tư,...) liên quan có hiệu lực áp dụng; công tác bàn giao đất còn phụ thuộc vào quá trình thẩm định hồ sơ của cơ quan quản lý Nhà nước, các thay đổi của Luật Đất đai và Luật bảo vệ môi trường; quá trình thực hiện phải lấy ý kiến, trình thẩm định hồ sơ qua Sở, ngành liên quan, cụ thể như: Dự án Cải tạo, nâng cấp Nhà máy nước Tháp Chàm công suất 52.000 m³/ngày đêm lên 120.000 m³/ngày đêm; Dự án Xây dựng trạm bơm tăng áp Phan Rang số 02 cấp nước cho Khu Công nghiệp Du Long và các vùng trọng điểm đang phát triển; Dự án đầu tư cải tạo, nâng cấp NMN Tân Sơn lên 10.000 m³/ngày đêm;

- Công tác thực hiện Dự án Xây dựng hệ thống cấp nước sinh hoạt khu vực huyện Ninh Phước – Thuận Nam (7,4 km đường ống D400) còn chậm trễ do trong quá trình thực hiện phải lấy ý kiến, trình thẩm định hồ sơ qua Sở, ngành liên quan và xin chấp thuận hướng tuyến thi công công trình của Cấp quản lý đường bộ... Do đó công tác thực hiện dự án còn bị động;

- Nhà máy nước Tháp Chàm đang sử dụng máy phát điện 800kVA được trang bị từ năm 2008. Qua thời gian sử dụng, công suất thực tế của máy phát điện đã giảm so với công suất ban đầu, Công ty cũng đã nhiều lần thuê các đơn vị sửa chữa đến bảo trì, bảo dưỡng nhưng thời gian gần đây máy phát điện xuất hiện hư hỏng ngày càng nặng hơn. Ngoài ra, trong trường hợp phát sinh sự cố điện thì nhà máy chưa có máy phát dự phòng thay thế để duy trì sản xuất. Do đó, Công ty đã xin chủ trương cho phép trang bị máy phát điện mới công suất 1.250kVA phù hợp với Dự án nâng công suất nhà máy.

2. Tình hình tài chính

a) Tình hình tài sản

Chỉ tiêu	31/12/2024 (đồng)	01/01/2024 (đồng)	Tỷ lệ tăng, giảm (%)
I. Tài sản ngắn hạn	271.795.280.805	249.500.386.361	8,936
1. Tiền và các khoản tương đương tiền	71.100.355.958	11.092.349.111	540,986
2. Đầu tư tài chính ngắn hạn	169.821.000.000	197.525.000.000	(14,026)

3. Các khoản phải thu ngắn hạn	22.149.093.404	29.945.577.714	(26,036)
4. Hàng tồn kho	5.860.533.398	5.607.321.163	4,516
5. Tài sản ngắn hạn khác	2.864.298.045	5.330.138.373	(46,262)
II. Tài sản dài hạn	113.539.244.922	130.809.868.771	(13,203)
1. Tài sản cố định	83.523.775.317	100.551.247.376	(16,934)
2. Tài sản dở dang dài hạn	25.530.976.161	25.790.067.241	(1,005)
3. Đầu tư tài chính dài hạn	-	-	-
4. Tài sản dài hạn khác	4.484.493.444	4.468.554.154	0,357
Tổng tài sản	385.334.525.727	380.310.255.132	1,321

b) Tình hình nợ phải trả

Chỉ tiêu	31/12/2024 (đồng)	01/01/2024 (đồng)	Tỷ lệ tăng, giảm (%)
I. Nợ ngắn hạn	48.880.526.907	48.065.052.056	1,697
1. Phải trả người bán ngắn hạn	5.485.967.514	5.848.882.243	(6,205)
2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	30.380.834	259.009.976	(88,270)
3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	1.750.757.313	-	-
4. Phải trả người lao động	3.960.383.050	2.888.117.097	37,127
5. Chi phí phải trả ngắn hạn	556.337.787	600.876.235	(7,412)
6. Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	-	-	-
7. Phải trả ngắn hạn khác	16.242.176.483	19.849.540.960	(18,174)
8. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	13.436.095.028	14.290.159.125	(5,977)
9. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	7.418.428.898	4.328.466.420	71,387
II. Nợ dài hạn	52.096.001.394	66.557.954.181	(21,728)
1. Doanh thu chưa thực hiện dài hạn	609.089	609.089	-
2. Phải trả dài hạn khác	18.505.154.749	19.531.012.508	(5,252)
3. Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	33.590.237.556	47.026.332.584	(28,571)
Tổng nợ phải trả	100.976.528.301	114.623.006.237	(11,906)

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý

Từ khi chuyển qua hoạt động theo mô hình Công ty cổ phần, về cơ bản tổ chức bộ máy vẫn giữ nguyên như khi còn là Công ty nhà nước, có sắp xếp lại một số đơn vị theo yêu cầu nhiệm vụ và bổ sung các chức danh cho phù hợp với mô hình Công ty cổ phần.

Bộ máy tổ chức quản lý điều hành của Công ty tương đối gọn nhẹ, cơ bản đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ đề ra.

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai

Năm 2025, Công ty dự kiến một số chỉ tiêu kế hoạch như sau:

Stt	Chỉ tiêu	Đvt	Năm 2025
1	Nước ghi thu	m ³	24.691.596
2	Tổng doanh thu	Triệu đồng	225.536
3	Lợi nhuận trước thuế TNDN	Triệu đồng	76.255

- Tiếp tục chỉ đạo thực hiện các hoạt động sản xuất kinh doanh một cách có hiệu quả nhất nhằm hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch đã đề ra. Phát triển thêm nhiều khu vực phục vụ khách hàng để tăng sản lượng. Chú trọng các giải pháp chống thất thoát, phấn đấu năm 2025 hoàn thành vượt kế hoạch sản xuất kinh doanh đề ra;

- Quan tâm và bảo vệ quyền lợi hợp pháp tối đa cho các cổ đông cũng như quan tâm hơn nữa đến thu nhập, quyền lợi và điều kiện làm việc của người lao động trong Công ty;

- Tiếp tục triển khai mở rộng việc ngưng thu tiền nước trực tiếp tại nhà thuộc các lộ trình khách hàng gần các điểm thu sẵn có của Công ty như Văn phòng Công ty, các Nhà máy, các điểm giao dịch...;

- Tiếp tục triển khai ứng dụng giải pháp Hợp đồng điện tử (eContract) đối với các khách hàng sử dụng dịch vụ cấp nước tại Công ty Cổ phần Cấp nước Ninh Thuận; ứng dụng chữ ký số vào hợp đồng điện tử (eContract) và quản lý văn bản nội tại Công ty;

- Tiếp tục phát triển mạng lưới, phát huy hết công suất các nhà máy. Hoàn thành các dự án Cải tạo và nâng cấp nhà máy nước Tân Sơn, nhà máy nước Tháp Chàm, một phần dự án Trạm bơm tăng áp số 2 nhằm tăng năng lực cấp nước; cải tạo mạng ống cũ, tăng cường quản lý chống thất thoát.

5. Giải trình của Ban Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán: (không có)

6. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của công ty

Công ty luôn quan tâm, chăm lo đến đời sống cán bộ, nhân viên trong công ty cả về vật chất và tinh thần. Tham gia đầy đủ bảo hiểm xã hội, giải quyết kịp thời các chế độ, chính sách về ốm đau, thai sản, tiền lương, tiền thưởng,...; trang bị đầy đủ bảo hộ lao động, cải thiện điều kiện làm việc, đảm bảo an toàn vệ sinh lao động, phòng chống cháy nổ.

Thường xuyên quan tâm công tác đào tạo: tạo điều kiện cho người lao động đi học tập, tham gia các lớp tập huấn, đào tạo nhằm nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ.

Ngoài việc phát triển sản xuất, Công ty còn tích cực tham gia các hoạt động giữ gìn an ninh trật tự, an toàn xã hội, phòng chống cháy nổ tại địa bàn, các hoạt động tương thân,

tương ái, ủng hộ, hỗ trợ các tổ chức xã hội, nhân đạo,... cũng như các hoạt động khác của địa phương.

IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty

Trong năm 2024, lãnh đạo và cán bộ công nhân viên Công ty Cổ phần Cấp nước Ninh Thuận đã không ngừng cố gắng để thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh.

Đảm bảo đời sống vật chất, tinh thần, chăm sóc sức khỏe, giải quyết tốt các chế độ chính sách, tạo đủ việc làm, cải thiện điều kiện làm việc và đảm bảo thu nhập cho người lao động.

Công tác bảo vệ trật tự trị an, an toàn lao động, phòng chống cháy nổ và các phong trào khác được duy trì tốt, đạt hiệu quả cao.

Đi đôi với giữ ổn định và phát triển sản xuất kinh doanh, Công ty làm tốt công tác bảo vệ môi trường, trong năm không có trường hợp vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường. Công ty đã nghiên cứu, áp dụng các kỹ thuật mới trong sản xuất nhằm đảm bảo sản xuất an toàn, giảm thiểu tác động đến môi trường.

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc công ty

Hội đồng quản trị thường xuyên theo dõi và phối hợp với Ban giám đốc và chỉ đạo kịp thời để thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 đã đề ra. Định kỳ hàng tháng, quý đều có tổ chức họp để xem xét, đánh giá tình hình hoạt động của Công ty, đề ra các giải pháp chỉ đạo kịp thời, định hướng hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

- Đánh giá chung:

Năm 2024, Công ty thực hiện đầu tư nhiều thiết bị công nghệ và dự án mới. Tuy nhiên nhờ vào sự nhận định kịp thời của Ban giám đốc cũng như Hội đồng quản trị về công tác chuẩn bị sản xuất, đảm bảo không bị động trước diễn biến tình hình và sự cố gắng của toàn thể cán bộ người lao động trong công ty nên đã đạt được kế hoạch đề ra.

Với tất cả sự cố gắng, đoàn kết, tuân thủ nghiêm túc chủ trương của Hội đồng quản trị, các nghị quyết của Hội đồng quản trị đã được Ban giám đốc triển khai kịp thời, đúng quy định. Kết quả sản xuất kinh doanh đạt được đã giúp công ty ngày càng phát triển, duy trì, củng cố lòng tin với khách hàng, nhà cung cấp, các cổ đông. Bên cạnh đó, việc thực hiện phối hợp tốt với Ban Kiểm soát tiếp tục duy trì tính an toàn và đảm bảo hoạt động của doanh nghiệp theo đúng quy định pháp luật; Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty cổ phần Cấp nước Ninh Thuận.

Với tinh thần trách nhiệm trước các cổ đông, người lao động trong Công ty và sự phát triển của công ty, có thể đánh giá rằng Hội đồng quản trị Công ty đã hoàn thành tốt chức trách nhiệm vụ của mình theo quy định của pháp luật trong việc giám sát đối với Ban giám đốc và bộ máy giúp việc trong quá trình triển khai thực hiện nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, cũng như các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị. Chính vì vậy mà mặc dù trong điều kiện gặp nhiều khó khăn, nhưng các chỉ tiêu chủ yếu của Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 đã hoàn thành tạo nền tảng cho sự phát triển ổn định của Công ty, tạo công ăn việc làm ổn định cho gần 300 cán bộ, công nhân viên và người lao động trong Công ty.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

HUYỆN NINH THUẬN

Nhận định tình hình chính trị, kinh tế - xã hội năm 2025 được dự báo còn nhiều khó khăn, thách thức ảnh hưởng trực tiếp đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

Năm 2025, Hội đồng quản trị xác định phương hướng hoạt động của Công ty như sau:

- Chỉ đạo Ban Giám đốc xây dựng kế hoạch và các giải pháp cụ thể nhằm đảm bảo hoàn thành các chỉ tiêu đề ra của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025;

- Tăng cường công tác quản lý, giám sát các hoạt động của Ban Giám đốc và bộ máy giúp việc Công ty;

- Tiếp tục nâng cao năng lực quản trị tài chính, đảm bảo tài chính toàn Công ty an toàn, hiệu quả;

- Điều chỉnh chiến lược sản xuất kinh doanh đầu tư xây dựng công ty một cách linh hoạt phù hợp trên nguyên tắc chủ động nguồn nước cung cấp, liên kết mạng lưới khu vực đảm bảo kế hoạch cấp nước an toàn trên địa bàn phục vụ. Cố gắng giảm chi phí trong giá thành nước, giảm tỷ lệ thất thoát, bảo toàn vốn chủ sở hữu, nộp thuế đầy đủ cho ngân sách Nhà nước và đảm bảo lợi ích, đời sống cho người lao động;

- Không ngừng cải tiến hệ thống quản trị theo hướng tiên tiến;

- Kiểm soát chặt chẽ chi phí hoạt động của Công ty;

- Thực hiện các chức năng quản trị hoạt động Công ty theo đúng phạm vi quyền hạn và nhiệm vụ.

V. Quản trị công ty

1. Hội đồng quản trị

a) Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị

- Thành viên Hội đồng quản trị:

Ông Phạm Hữu Sơn Chủ tịch (Bổ nhiệm lại ngày 22/05/2024)

Ông Đinh Ân Thành viên (Bổ nhiệm lại ngày 22/05/2024)

Ông Nguyễn Quốc Quyền Thành viên (Bổ nhiệm lại ngày 22/05/2024)

Ông Phan Thành Phong Thành viên (Bổ nhiệm ngày 22/5/2024)

Ông Hồ Huy Vũ Thành viên (Bổ nhiệm ngày 22/5/2024)

Ông Đinh Viết Sơn Thành viên (Miễn nhiệm ngày 22/5/2024)

Ông Võ Ngọc Thoại Thành viên (Miễn nhiệm ngày 22/5/2024)

- Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết của các thành viên Hội đồng quản trị:

Stt	Thành viên Hội đồng quản trị	Số lượng cổ phần	Tỷ lệ sở hữu so với vốn điều lệ (%)	Ghi chú
1	Phạm Hữu Sơn	4.940.555	52,056	Đại diện 100% vốn nhà nước của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận

2	Đình Ân	4.022.486	42,383	Đại diện 100% cổ phần của Công ty TNHH Thương mại và Xây dựng Sơn Long Thuận
3	Nguyễn Quốc Quyền	100	0,001	
4	Đình Việt Sơn	5.000	0,053	Miễn nhiệm ngày 22/5/2024
5	Phan Thành Phong	2.200	0,023	Bổ nhiệm ngày 22/5/2024

(Nguồn: Danh sách tổng hợp người sở hữu chứng khoán (Thực hiện quyền bỏ phiếu) số 2163/2024-NNT/VSDC-ĐK ngày 04/12/2024 của Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam).

b) Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: (không có)

c) Hoạt động của Hội đồng quản trị:

Trong năm 2024, Hội đồng quản trị đã tổ chức họp và ban hành các Nghị quyết, Quyết định cụ thể như sau:

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	Số 653/NQ-HĐQT	04/01/2024	Nghị quyết về việc điều chỉnh, bổ sung một số nội dung trong Quy chế quản lý và sử dụng Quỹ phúc lợi của Công ty Cổ phần Cấp nước Ninh Thuận.	100%
2	Số 654/QĐ-HĐQT	04/01/2024	Quyết định về việc ban hành Quy chế quản lý và sử dụng Quỹ phúc lợi của Công ty Cổ phần Cấp nước Ninh Thuận.	100%
3	Số 655/NQ-HĐQT	12/01/2024	Nghị quyết về việc tạm trích quỹ khen thưởng năm 2023 để chi tiền thưởng cho Người quản lý Công ty trong Quý IV/2023.	100%
4	Số 657/NQ-HĐQT	24/01/2024	Nghị quyết về việc tạm trích quỹ khen thưởng năm 2023 để chi tiền thưởng cho Người quản lý Công ty và Người lao động năm 2023.	100%
5	Số 658/NQ-HĐQT	24/01/2024	Nghị quyết về việc tạm chi quỹ tiền lương, thù lao năm 2023 của Người quản lý và thành viên HĐQT, Ban kiểm soát và Thư ký Công ty.	100%
6	Số 659/QĐ-HĐQT	26/01/2024	Quyết định về việc trích Quỹ phúc lợi của năm 2024 để chi ủng hộ hoạt động xã hội tình nghĩa tại xã Phước Hữu, huyện Ninh Phước của Công an kinh tế - Công an tỉnh Ninh Thuận	100%
7	Số 660/NQ-HĐQT	02/02/2024	Nghị quyết về việc trích Quỹ phúc lợi của năm 2024 để chi hỗ trợ chi phí trực sản xuất trong dịp Tết Nguyên đán Giáp Thìn năm 2024 cho NMN Tháp Chàm, Phước Dân và Tân Sơn	100%

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
8	Số 662/QĐ-HĐQT	05/02/2024	Quyết định về việc trích Quỹ phúc lợi của năm 2024 để chi hỗ trợ chi phí trực sản xuất trong dịp Tết Nguyên đán Giáp Thìn năm 2024 cho NMN Tháp Chàm, Phước Dân và Tân Sơn	100%
9	Số 663/NQ-HĐQT	16/02/2024	Nghị quyết về việc điều chỉnh, bổ sung các mức chi trong Quy chế quản lý và sử dụng Quỹ phúc lợi trong Công ty Cổ phần Cấp nước Ninh Thuận.	100%
10	Số 664/QĐ-HĐQT	06/02/2024	Quyết định về việc bổ sung một số nội dung trong Quy chế Quản lý và sử dụng Quỹ phúc lợi của Công ty.	100%
11	Số 668/NQ-HĐQT	01/03/2024	Nghị quyết về thống nhất tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024	100%
12	Số 670/NQ-HĐQT	06/03/2024	Nghị quyết về việc trích Quỹ phúc lợi của năm 2024 để chi hỗ trợ cho ông Nguyễn Trung Chính	100%
13	Số 671/QĐ-HĐQT	07/03/2024	Quyết định về việc trích Quỹ phúc lợi của năm 2024 để chi hỗ trợ cho ông Nguyễn Trung Chính	100%
14	Số 677/NQ-HĐQT	25/03/2024	Nghị quyết về việc Phê duyệt chủ trương đầu tư Dự án Xây dựng hệ thống cấp nước sinh hoạt khu vực huyện Ninh Phước – Thuận Nam.	100%
15	Số 678/NQ-HĐQT	25/03/2024	Nghị quyết về việc chấp thuận Hợp đồng đầu nối giữa Công ty Cổ phần Cấp nước Ninh Thuận và Công ty TNHH Thương mại và xây dựng Sơn Long Thuận.	100%
16	Số 680/NQ-HĐQT	27/03/2024	Nghị quyết thông qua quỹ tiền lương, thù lao thực hiện năm 2023 của Công ty Cổ phần Cấp nước Ninh Thuận.	100%
17	Số 681/NQ-HĐQT	27/03/2024	Nghị quyết về việc chi Quỹ tiền lương, thù lao còn lại năm 2023 của người lao động, người quản lý, thành viên HĐQT, Ban kiểm soát và Thư ký Công ty.	100%
18	Số 687/NQ-HĐQT	03/04/2024	Nghị quyết Thông qua việc hoãn thời gian tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty Cổ phần Cấp nước Ninh Thuận.	100%
19	Số 690/NQ-HĐQT	17/04/2024	Nghị quyết Thông qua quỹ tiền lương, thù lao kế hoạch năm 2024 của Công ty Cổ phần Cấp nước Ninh Thuận.	100%

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
20	Số 691/NQ-HĐQT	19/04/2024	Về việc phê duyệt chủ trương thực hiện đầu tư xây dựng. Công trình: Xây mới phòng giao dịch và tường rào mặt trước văn phòng Công ty.	100%
21	Số 692/NQ-HĐQT	19/04/2024	Nghị quyết Thống nhất các nội dung trình Đại hội cổ đông thường niên năm 2024, nhiệm kỳ IV (2024 – 2029) của Công ty Cổ phần Cấp nước Ninh Thuận	100%
22	Số 693/QĐ-HĐQT	22/04/2024	Quyết định về việc cộng phụ cấp thâm niên vượt khung năm 2024 đối với bà Nguyễn Thu Hòa	100%
23	Số 695/NQ-HĐQT	24/04/2024	Nghị quyết về việc tạm trích quỹ khen thưởng năm 2024 để chi tiền thưởng cho Người quản lý Công ty trong Quý I/2024.	100%
24	Số 707/NQ-HĐQT	15/05/2024	Nghị quyết về việc lựa chọn đơn vị ký kết hợp đồng tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024.	100%
25	Số 708/NQ-HĐQT	16/05/2024	Nghị quyết về việc trích Quỹ phúc lợi của năm 2024 để chi hỗ trợ cho ông Quảng Thành Lê Huy	100%
26	Số 709/QĐ-HĐQT	16/05/2024	Quyết định về việc trích Quỹ phúc lợi của năm 2024 để chi hỗ trợ cho ông Quảng Thành Lê Huy	100%
27	Số 713/NQ-HĐQT	22/05/2024	Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024	100%
28	Số 01/NQ-HĐQT	24/05/2024	Nghị quyết về việc bầu Chủ tịch Hội đồng quản trị và bổ nhiệm Giám đốc Công ty Cổ phần Cấp nước Ninh Thuận.	100%
29	Số 02/NQ-HĐQT	24/05/2024	Nghị quyết về việc miễn nhiệm Thư ký Công ty nhiệm kỳ III (2019-2024); Bổ nhiệm Thư ký Công ty nhiệm kỳ IV (2024-2029) Công ty Cổ phần Cấp nước Ninh Thuận.	100%
30	Số 03/NQ-HĐQT	24/05/2024	Nghị quyết về việc hủy ủy quyền người thực hiện công bố thông tin và ủy quyền người thực hiện công bố thông tin Công ty Cổ phần Cấp nước Ninh Thuận.	100%
31	Số 04/QĐ-HĐQT	24/05/2024	Quyết định về việc bổ nhiệm lại Giám đốc Công ty Cổ phần Cấp nước Ninh Thuận.	100%
32	Số 05/NQ-HĐQT	30/05/2024	Nghị quyết về việc chấp thuận Hợp đồng kinh tế giữa Công ty Cổ phần Cấp nước Ninh Thuận và Công ty Trách nhiệm hữu hạn Thương mại	100%



Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
			và xây dựng Sơn Long Thuận.	
33	Số 07/NQ-HĐQT	03/06/2024	Về việc phê duyệt chủ trương thực hiện đầu tư thực hiện việc: “Sửa chữa, mua sắm trang thiết bị, máy móc, công nghệ phục vụ công tác chống thất thoát nước”	100%
34	Số 09/QĐ-HĐQT	05/06/2024	Về việc ban hành Quy chế thi đua, khen thưởng và sử dụng Quỹ thi đua, khen thưởng tại Công ty Cổ phần Cấp nước Ninh Thuận	100%
35	Số 10/QĐ-HĐQT	05/06/2024	Về việc ban hành Bảng điểm bình xét thi đua tại Công ty Cổ phần Cấp nước Ninh Thuận	100%
36	Số 12/NQ-HĐQT	10/06/2024	Về việc phê duyệt chủ trương điều chỉnh tên dự án “Xây dựng trạm bơm tăng áp Phan Rang cấp nước cho Khu Công nghiệp Du Long và các vùng trọng điểm đang phát triển” và tiến độ hợp đồng của dự án “Cải tạo, nâng cấp Nhà máy nước Tháp Chàm công suất 52.000 m3/ngày đêm lên 120.000 m3/ngày đêm”	100%
37	Số 13/NQ-HĐQT	13/06/2024	Về việc thanh lý tài sản cố định, công cụ dụng cụ, vật dụng hành chính và đồng hồ nước hư hỏng không sử dụng	100%
38	Số 15/QĐ-HĐQT	25/06/2024	Về việc hưởng phụ cấp thâm niên vượt khung năm 2024 đối với ông Phạm Hữu Sơn	100%
39	Số 16/QĐ-HĐQT	25/06/2024	Về việc hưởng phụ cấp thâm niên vượt khung năm 2024 đối với bà Bá Bạch Thủy Tiên	100%
40	Số 17/QĐ-HĐQT	25/06/2024	Về việc hưởng phụ cấp thâm niên vượt khung năm 2024 đối với ông Đinh Ân	100%
41	Số 18/QĐ-HĐQT	26/06/2024	Về việc phê duyệt chủ trương đầu tư thực hiện các công trình thuộc Kế hoạch mua sắm và Đầu tư xây dựng cơ bản Quý I và Quý II năm 2024	100%
42	Số 20/NQ-HĐQT	08/07/2024	Về việc sửa đổi bổ sung một số điều của Quy chế quản lý tài chính tại Quyết định số 293/QĐ-HĐQT ngày 7/12/2020	100%
43	Số 21/QĐ-HĐQT	08/07/2024	Về việc sửa đổi bổ sung một số điều của Quy chế quản lý tài chính tại Quyết định số 293/QĐ-HĐQT ngày 7/12/2020	100%
44	Số 31/NQ-HĐQT	31/07/2024	Về việc chấp thuận cầm cố tiền gửi có kỳ hạn tại ngân hàng để bảo lãnh nghĩa vụ ký quỹ thực hiện dự án đầu tư	100%

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
45	Số 33/NQ-HĐQT	09/08/2024	Về việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2024	100%
46	Số 35/NQ-HĐQT	14/08/2024	Về việc chi quỹ khen thưởng nhiệm kỳ III (2019-2024) và quỹ khen thưởng năm 2023 của Viên chức quản lý Công ty	100%
47	Số 36/NQ-HĐQT	22/08/2024	Về việc tạm trích quỹ khen thưởng năm 2024 để chi tiền thưởng cho Người quản lý Công ty trong Quý II/2024	100%
48	Số 45/NQ-HĐQT	25/09/2024	Về việc hủy tổ chức Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2024	100%
49	Số 47/NQ-HĐQT	26/09/2024	Về việc ban hành Quy chế quản lý và sử dụng Quỹ phúc lợi của Công ty Cổ phần Cấp nước Ninh Thuận	100%
50	Số 48/QĐ-HĐQT	30/09/2024	Về việc ban hành Quy chế quản lý và sử dụng Quỹ phúc lợi của Công ty Cổ phần Cấp nước Ninh Thuận	100%
51	Số 49/NQ-HĐQT	30/09/2024	Về việc phê duyệt chủ trương điều chỉnh dự án đầu tư Cải tạo, nâng cấp Nhà máy nước Tháp Chàm công suất 52.000 m ³ /ngđ lên 120.000 m ³ /ngđ	100%
52	Số 50/NQ-HĐQT	10/10/2024	Về việc trích quỹ Phúc lợi để chi hỗ trợ cho ông Trần Văn Hải	100%
53	Số 51/QĐ-HĐQT	10/10/2024	Về việc trích quỹ Phúc lợi để chi hỗ trợ cho ông Trần Văn Hải	100%
54	Số 54/QĐ-HĐQT	15/10/2024	Về việc hưởng phụ cấp thâm niên vượt khung năm 2024 đối với ông Đinh Viết Sơn	100%
55	Số 55/NQ-HĐQT	21/10/2024	Về việc tạm trích quỹ khen thưởng năm 2024 để chi tiền thưởng cho Người quản lý Công ty trong Quý III/2024	100%
56	Số 56/NQ-HĐQT	01/11/2024	Về việc phê duyệt dự toán gói thầu "Kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024"	100%
57	Số 57/NQ-HĐQT	06/11/2024	Về việc phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu gói thầu "Kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024"	100%

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
58	Số 58/NQ-HĐQT	11/11/2024	Về việc lựa chọn đơn vị Kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024	100%
59	Số 60/NQ-HĐQT	12/11/2024	Về việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2024	100%
60	Số 61/NQ-HĐQT	12/11/2024	Về việc miễn nhiệm Thư ký Công ty nhiệm kỳ IV (2024-2029); Bổ nhiệm Người phụ trách quản trị Công ty nhiệm kỳ IV (2024-2029) Công ty Cổ phần Cấp nước Ninh Thuận	100%
61	Số 62/NQ-HĐQT	12/11/2024	Về việc kéo dài thời gian giữ chức vụ Phó Giám đốc Công ty và bổ nhiệm lại Kế toán trưởng Công ty Cổ phần Cấp nước Ninh Thuận	100%
62	Số 63/QĐ-HĐQT	12/11/2024	Về việc miễn nhiệm Thư ký Công ty nhiệm kỳ IV (2024-2029); Bổ nhiệm Người phụ trách quản trị Công ty nhiệm kỳ IV (2024-2029) Công ty Cổ phần Cấp nước Ninh Thuận	100%
63	Số 64/QĐ-HĐQT	12/11/2024	Về việc kéo dài thời gian giữ chức vụ Phó Giám đốc Công ty Cổ phần Cấp nước Ninh Thuận đến tuổi nghỉ hưu	100%
64	Số 65/QĐ-HĐQT	12/11/2024	Về việc bổ nhiệm lại chức danh Kế toán trưởng Công ty Cổ phần Cấp nước Ninh Thuận	100%
65	Số 66/QĐ-HĐQT	12/11/2024	Về việc điều chỉnh mức khoán tiền điện thoại di động cho nhân viên ghi thu	100%
66	Số 68/NQ-HĐQT	19/11/2024	Về việc phê duyệt chủ trương điều chỉnh dự án đầu tư Cải tạo, nâng cấp Nhà máy nước Tháp Chàm công suất 52.000 m ³ /ngđ lên 120.000 m ³ /ngđ	100%
67	Số 70/NQ-HĐQT	29/11/2024	Về việc phê duyệt chủ trương thực hiện đầu tư xây dựng và điều chỉnh Kế hoạch lựa chọn nhà thầu	100%
68	Số 72/NQ-HĐQT	05/12/2024	Về việc thông qua các nội dung trình Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2024	100%
69	Số 77/NQ-HĐQT	10/12/2024	Về việc phê duyệt chủ trương đầu tư mua sắm “Lắp đặt hệ thống Scada cho các DMA khu vực” và khoán tiền điện thoại di động, tiền nhiên liệu cho nhân viên làm công tác pháp chế của Công ty Cổ phần cấp nước Ninh Thuận	100%

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
70	Số 78/QĐ-HĐQT	10/12/2024	Về việc khoán tiền điện thoại di động và tiền nhiên liệu cho nhân viên làm công tác pháp chế của Công ty Cổ phần Cấp nước Ninh Thuận	100%
71	Số 79/NQ-HĐQT	20/12/2024	Về việc chấp thuận Hợp đồng kinh tế giữa Công ty Cổ phần Cấp nước Ninh Thuận và Công ty TNHH Thương mại và Xây dựng Sơn Long Thuận.	100%
72	Số 82/NQ-ĐHĐCĐ	27/12/2024	Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2024	100%
73	Số 84/NQ-HĐQT	30/12/2024	Về việc tạm trích quỹ khen thưởng năm 2024 và tạm chi quỹ tiền lương, thù lao năm 2024	100%

d) Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập

Tham gia các cuộc họp của Hội đồng quản trị và theo dõi, giám sát công tác quản lý của Ban Giám đốc.

e) Hoạt động của các tiểu ban trong Hội đồng quản trị: (không có).

f) Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty. Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị tham gia các chương trình về quản trị công ty trong năm: (không có).

2. Ban Kiểm soát

a) Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát

Bà Bá Bạch Thủy Tiên Trưởng ban (Bổ nhiệm lại ngày 22/05/2024)

Bà Đinh Lê Ngọc Trâm Thành viên (Bổ nhiệm lại ngày 22/05/2024)

Ông Phạm Nguyên Thắng Thành viên (Bổ nhiệm ngày 22/05/2024)

b) Hoạt động của Ban kiểm soát:

Trên cơ sở nhiệm vụ được phân công, các thành viên Ban kiểm soát đã thực hiện trách nhiệm, quyền hạn của mình trong việc kiểm tra, giám sát hoạt động sản xuất kinh doanh thông qua các báo cáo hoạt động sản xuất kinh doanh và báo cáo tài chính của Công ty. Trong năm 2024, Ban kiểm soát đã triển khai thực hiện các nhiệm vụ như sau:

- Xây dựng kế hoạch hoạt động năm 2024 của Ban Kiểm soát Công ty cổ phần Cấp nước Ninh Thuận;

- Giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị, giám sát việc quản lý điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Ban Giám đốc theo Luật Doanh nghiệp và Điều lệ của Công ty; xem xét tính phù hợp các quyết định của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc trong công tác quản lý;

- Kiểm tra, giám sát việc thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Nghị quyết của Hội đồng quản trị, báo cáo tài chính và phân phối lợi nhuận của Công ty;

- Ban kiểm soát đã duy trì tốt hoạt động theo quy định tại Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát: đã cử thành viên tham dự đầy đủ các phiên họp của Hội đồng quản trị; đại diện Ban kiểm soát cũng tham dự các cuộc họp của Ban Giám đốc và một số cuộc họp khác có liên quan để nắm bắt và giám sát tình hình quản trị, điều hành tại Công ty;

- Thực hiện các công tác đúng theo kế hoạch hoạt động năm 2024 của Ban kiểm soát, bao gồm: Kiểm soát công tác tài chính kế toán, báo cáo tài chính quý, năm đảm bảo tính trung thực và chính xác trong việc ghi chép, cập nhật chứng từ, sổ sách kế toán của Công ty, thẩm định quỹ tiền lương kế hoạch và tiền lương thực hiện, kiểm soát công tác tuyển dụng lao động, bổ nhiệm cán bộ và việc thực hiện các chế độ, chính sách với người lao động trong Công ty;

- Thẩm định hồ sơ trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 nhiệm kỳ IV (2024 – 2029), gồm những nội dung sau:

+ Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2023;

+ Phương án phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2023;

+ Lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024;

+ Quyết toán chi tiền lương, thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, thư ký của Công ty năm 2023 và Kế hoạch chi tiền lương, thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, thư ký Công ty năm 2024;

+ Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024 và Kế hoạch sản xuất kinh doanh 5 năm giai đoạn (2024 – 2029);

+ Kế hoạch đầu tư xây dựng cơ bản năm 2024 và Kế hoạch đầu tư xây dựng cơ bản 5 năm giai đoạn (2024 – 2029).

- Thẩm định hồ sơ trình Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2024, gồm những nội dung sau:

+ Việc tham gia đấu giá và duy tu, sửa chữa Nhà máy cấp nước Cà Ná – Phước Nam và Hệ thống cấp nước Sơn Hải;

+ Việc sử dụng nguồn vốn tham gia đấu giá và duy tu, sửa chữa Nhà máy cấp nước Cà Ná – Phước Nam và Hệ thống cấp nước Sơn Hải.

- Xem xét, lựa chọn và đề xuất đơn vị Kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2024 của Công ty;

- Kiểm tra việc công bố thông tin của Công ty đảm bảo tính trung thực, đầy đủ và tuân thủ theo quy định của pháp luật;

- Thực hiện một số công việc khác theo chức năng, nhiệm vụ của Ban kiểm soát;

- Tổ chức các cuộc họp định kỳ và bất thường của Ban kiểm soát để soát xét, thảo luận và đánh giá hoạt động của Công ty.

Năm 2024, Ban Kiểm soát đã tiến hành 15 cuộc họp với những nội dung như sau:

Stt	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ biểu quyết
1	09/01/2024	Xây dựng kế hoạch hoạt động năm 2024 của Ban Kiểm soát Công ty cổ phần Cấp nước Ninh Thuận.	100%

	cổ phần Cấp nước Ninh Thuận tại Thông báo số 09/TB-BKS ngày 22/11/2024.	
--	---	--

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát

a) Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích

Đơn vị tính: đồng/năm

Stt	Họ và tên	Chức danh	Lương, thưởng	Các khoản lợi ích (ăn ca, điện thoại...)	Thù lao HĐQT, BKS	Ghi chú
A	Hội đồng quản trị		530.277.840	41.632.019	300.297.264	
1	Phạm Hữu Sơn	Chủ tịch HĐQT chuyên trách	530.277.840	40.732.019	-	Bổ nhiệm lại ngày 22/5/2024
2	Đình Ân	Thành viên HĐQT	-	-	75.074.316	Bổ nhiệm lại ngày 22/5/2024
3	Võ Ngọc Thoại	Thành viên HĐQT	-	300.000	29.376.909	Miễn nhiệm ngày 22/5/2024
4	Nguyễn Quốc Quyền	Thành viên HĐQT	-	-	75.074.316	Bổ nhiệm lại ngày 22/5/2024
5	Đình Viết Sơn	Thành viên HĐQT	-	-	29.376.909	Miễn nhiệm ngày 22/5/2024
6	Phan Thành Phong	Thành viên HĐQT	-	300.000	45.697.407	Bổ nhiệm ngày 22/5/2024
7	Hồ Huy Vũ	Thành viên HĐQT	-	300.000	45.697.407	Bổ nhiệm ngày 22/5/2024
B	Ban kiểm soát		447.893.220	36.500.500	96.617.375	
1	Bá Bạch Thùy Tiên	Trưởng BKS chuyên trách	447.893.220	35.000.500	-	Bổ nhiệm lại ngày 22/5/2024
2	Đình Lê Ngọc Trâm	Thành viên BKS	-	1.200.000	60.059.448	Bổ nhiệm lại ngày 22/5/2024
3	Phạm Nguyễn Thắng	Thành viên BKS	-	300.000	36.557.927	Bổ nhiệm ngày 22/5/2024
C	Ban Giám đốc		1.392.529.092	106.949.761	-	
1	Đình Ân	Giám đốc Công ty	508.105.332	28.806.100	-	Bổ nhiệm lại ngày 24/5/2024
2	Đình Viết Sơn	Phó Giám đốc Công ty	452.117.380	38.735.285	-	Quyết định kéo dài thời gian giữ chức vụ ngày 12/11/2024
3	Nguyễn Quốc Quyền	Phó Giám đốc Công ty	432.306.380	39.408.376	-	Bổ nhiệm ngày 01/10/2020

b) Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ: (không có)

c) Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ:

Stt	Tên tổ chức/ cá nhân	Mối liên hệ liên quan tới Công ty	Số giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/Quyết định của ĐHĐCĐ/HĐQT thông qua	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
1	Công ty TNHH Xây dựng và Thương mại Sơn Long Thuận	Cổ đông lớn	Số 4500212232; ngày cấp: 20/11/2024 đăng ký thay đổi lần thứ 11; nơi cấp: Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Ninh Thuận	Số 107 Trần Quang Diệu, Phường Phú Hà, TP. Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận	28/3/2024	Nghị quyết số 678/NQ-HĐQT ngày 25/3/2024	Hợp đồng đầu nối đường ống cấp nước: 63.212.603 đồng	
2	Công ty TNHH Xây dựng và Thương mại Sơn Long Thuận	Cổ đông lớn	Số 4500212232; ngày cấp: 20/11/2024 đăng ký thay đổi lần thứ 11; nơi cấp: Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Ninh Thuận	Số 107 Trần Quang Diệu, Phường Phú Hà, TP. Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận	15/5/2024	Nghị quyết số 707/NQ-HĐQT ngày 15/5/2024	Hợp đồng tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024: 100.520.000 đồng	Tổng giá trị thực hiện: 95.384.000 đồng
3	Công ty TNHH Xây dựng và Thương mại Sơn Long Thuận	Cổ đông lớn	Số 4500212232; ngày cấp: 20/11/2024 đăng ký thay đổi lần thứ 11; nơi cấp: Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Ninh Thuận	Số 107 Trần Quang Diệu, Phường Phú Hà, TP. Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận	03/6/2024	Nghị quyết số 05/NQ-HĐQT ngày 24/5/2024	Hợp đồng cung cấp cát và đá 1x2 phục vụ sản xuất năm 2024: 53.115.000 đồng	Tổng giá trị thực hiện: 38.865.000 đồng
4	Công ty TNHH Xây dựng và Thương mại Sơn Long Thuận	Cổ đông lớn	Số 4500212232; ngày cấp: 20/11/2024 đăng ký thay đổi lần thứ 11; nơi cấp: Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Ninh Thuận	Số 107 Trần Quang Diệu, Phường Phú Hà, TP. Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận	11/07/2024	Nghị quyết số 713/NQ-HĐQT ngày 22/5/2024	Chi trả cổ tức năm 2023: 18.905.684.200 đồng	
5	Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận	Cổ đông nhà nước		Số 450 Thống Nhất, thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận	11/07/2024	Nghị quyết số 713/NQ-HĐQT ngày 22/5/2024	Chi trả cổ tức năm 2023: 23.220.608.500 đồng	

d) Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty:

Công ty thực hiện tốt các quy định về quản trị Công ty.

VI. Báo cáo tài chính

1. Ý kiến kiểm toán

Đính kèm trong Báo cáo tài chính đã được kiểm toán.

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán

Đính kèm Báo cáo tài chính đã được kiểm toán.

Toàn văn ý kiến kiểm toán và báo cáo tài chính kiểm toán của Công ty được đăng tải trên website của Công ty theo địa chỉ sau: <http://www.capnuocninhthuan.com> *Thuan*

Xác nhận của đại diện theo pháp luật của Công ty



Đinh Ân